

## HỒI 1 (A) THIÊN NHAI TỬ QUÂN BẤT KHẢ VONG

**C**hữ tình buộc lấy chữ sầu,

Chân trời góc biển tìm đâu bây giờ  
Xuân du hạo đặng, thị niên niên hàn thực, lê hoa thời tiết.  
Bạch cầm vô văn hương lạn mạn, ngọc thụ quỳnh bao đôi tuyệt.  
Tĩnh dạ trầm trầm, phù quang ái ái, lãnh mạn dung dung nguyệt.  
Nhân gian thiên thượng, lạn ngân hà chiếu thông triệt.  
Hồn tự cô xạ chân nhân, thiên tư linh tú, ý khí thù cao khiết.  
Vạn nhị sâm sai thùy tín đạo, bất dữ quần phương đồng liệt.  
Hạo khí thanh anh, tiên tài trác lạc, hạ thổ nan phân biệt.  
Dao đài qui khứ, động thiên phương khán thanh tuyệt.  
Tiết trời lạnh hoa lê đang rộ,  
Khách nhàn du lãng đặng chơi xuân.  
Hương thơm bay tỏa không gian,  
Cành cây trắng xóa lộc non nở đầy.  
Ánh trăng lạnh canh khuya thanh tĩnh,  
Chiếu trên cao thấp thoáng sông ngân.  
Tâm tình một vẻ miên man,  
Trời cho tính khí cao sang vẻ người.  
Chen lẫn vẻ muôn hoa rực rỡ,  
Vẻ thanh cao vẫn tự vươn cao.  
Thanh anh trác lạc hơn người,  
Dẫu trong ngọc đá có chiều nọ kia.  
Dao đài ai kẻ đi về,  
Hương trời đôi lứa đã kề bên nhau.

Bài từ “Vô Tục Niệm” này vốn là của một vị võ học danh gia, cũng là một đạo sĩ ở vào cuối đời Nam Tống họ Khuru tên Xứ Cơ, đạo hiệu Trường Xuân

Tử. Ông là một trong Toàn Chân thất tử và là nhân vật xuất sắc của phái Toàn Chân. Trong “Tử Phàm” đã bình về bài từ này như sau:

“Trường Xuân, người đời vẫn coi là một vị tiên, nên lời từ mới hay và xuất sắc đến thế”

Bài từ tuy nói về hoa lê, nhưng thật ra chính là để ca tụng một thiếu nữ xinh đẹp mặc áo trắng, coi nàng "thực không phải người phàm, thiên tư linh tú, khí độ cao khiết", lại nói nàng "hạo khí thanh anh, tiên tài trác lạc", "bất dĩ quần phương đồng liệt" (không giống như những người khác). Người con gái đẹp mô tả trong bài từ này, chính là truyền nhân của phái Cổ Mộ, Tiểu Long Nữ. Nàng vốn ưa mặc đồ trắng, chẳng khác gì gió thổi qua cây ngọc, đóa quỳnh nở trong tuyết, chỉ hiềm tính khí lạnh lùng, nên mới tả hình dung là “lãnh mạn dung dung nguyệt”. Khuru Xứ Cơ tặng nàng ba chữ “Vô Tục Niệm” thật mười phần xác đáng.

Trường Xuân Tử Khuru Xứ Cơ ở ngay bên cạnh nàng tại Chung Nam Sơn, một lần gặp mặt nên viết ra bài từ này. Lúc bấy giờ Khuru Xứ Cơ tạ thế đã lâu, Tiểu Long Nữ cũng đã làm vợ Thần Điều đại hiệp Dương Quá.

Trên sơn đạo núi Thiểu Thất, tỉnh Hà Nam, có một thiếu nữ, đang cúi đầu lầm nhảm bài từ này. Cô gái ước chừng mười tám, mười chín tuổi, mặc áo màu vàng nhạt, cười một con lừa đen, đi chậm chậm lên núi, vừa đi vừa nghĩ thầm: “Chỉ có người như Long tử tử mới xứng đáng lấy được chàng mà thôi”.

Chữ “chàng” hiển nhiên là nói đến Thần Điều đại hiệp Dương Quá. Cô gái lỏng dây cương, cứ để cho con lừa tự ý, thẳng đường lên núi. Một lúc lâu sau, cô lại lầm bầm: “hoan lạc thú, ly biệt khổ, tỵ trung cánh hữu si nhi nữ. Quân ứng hữu ngữ, diêu vạn lý tăng vân, thiên sơn mộ tuyết, chích ảnh hướng thùy khứ?”

Gặp nhau lòng những vui vầy,  
 Xa nhau dạ những luống đầy khổ đau.  
 Cõi tình mê đắm ai đâu?  
 Chim kia thiếu bạn tiếng sầu lẻ loi.  
 Tầng mây muôn dặm xa xôi,  
 Núi cao tuyết trắng nơi nơi cũng là.  
 Một mình cô tịch gần xa,  
 Trăm năm bên cũ biết là về đâu?

Cô gái lưng đeo đoản kiếm, sắc mặt có nhuốm đôi chút phong trần, hiển nhiên đã viễn du lâu ngày. Gương mặt xinh tươi, đang ở vào tuổi vô tư lự, nhưng sao dung nhan như có gì muộn phiền, đầu mày cuối mắt không thể che dấu được.

Nàng họ Quách, tên chỉ có một chữ Tương, chính là con thứ của đại hiệp Quách Tĩnh và nữ hiệp Hoàng Dung, còn có ngoại hiệu là Tiểu Đông Tà. Nàng một lừa, một kiếm, lang thang một mình, những tướng phiến muợn trong lòng vui đi, ai ngờ sầu lại thêm sầu, nơi danh sơn lẻ bóng lại càng hiu quạnh.

Núi Thiếu Thất thuộc tỉnh Hà Nam cũng khá cao, đường lên núi là những bậc thang bằng đá rộng rãi, qui mô lớn lao, công trình không phải nhỏ, là do vua Đường Thái Tông đến thăm chùa Thiếu Lâm mà bỏ ra tạo dựng, dài cả thảy tám dặm. Quách Tương cười lừa uể oải trèo lên, thấy trước mặt từ ngọn trên núi ào ào đổ xuống năm dòng thác tung tóe như ngọc, lại nhìn những ngọn núi khác chỉ nhỏ như đàn kiến. Theo đường sơn đạo chuyển vào một khúc quanh, thì thấy một tòa tự viện tường vàng ngói xanh.

Nàng đứng ngắm dãy chùa một hồi, nghĩ thầm: “Thiếu Lâm tự vốn là nguồn gốc võ học của thiên hạ, nhưng sao hai kỳ luận kiếm Hoa Sơn, trong số ngũ tuyệt không thấy cao tăng nào của chùa Thiếu Lâm cả? Không lẽ hòa thượng trong chùa không tài cán gì, sợ mất uy danh, nên không dám phó hội? Hay là tăng lữ tu hành tinh thâm, không còn tham luyện hư danh, võ công tuy cao, nhưng không muốn tranh cường đồ thắng với người ngoài?”.

Nàng xuống lừa, lững thững đến trước cửa chùa, chỉ thấy cây cối rậm rạp, bóng râm che phủ một khu rừng bia. Bia đá quá nửa đã bị hủy phá, nét chữ mờ hồ, không biết viết những gì. Nàng nghĩ thầm: “Chữ khắc sâu trên đá, theo năm tháng cũng mòn, thế nhưng sao những gì khắc trong tim ta, thời gian càng lâu càng sâu đậm?”.

Chợt thấy một tấm bia lớn khắc việc Đường Thái Tông ban cho chùa Thiếu Lâm ngự trát, khen tặng nhân về việc lập công trừ loạn. Trong bia nói là khi Đường Thái Tông còn là Tần Vương, đem binh đánh Vương Thế Sung, hòa thượng chùa Thiếu Lâm đầu quân, xuất sắc nhất có cả thảy mười ba người. Trong số đó chỉ có Đàm Tông nhận phong làm Đại Tướng Quân, còn mười hai người còn lại không muốn làm quan, Đường Thái Tông ban cho mỗi người một áo cà sa bằng lụa tía. Nàng tưởng tượng ngay từ thời Tùy Đường mà võ công chùa Thiếu Lâm đã danh vang thiên hạ, mấy trăm năm nay lại càng thêm tinh xảo, không biết trong chùa có bao nhiêu ngoại hồ tàng long.

Quách Tương từ khi chia tay với vợ chồng Dương Quá, Tiểu Long Nữ ở trên đỉnh Hoa Sơn tới giờ đã ba năm không nghe chút tin tức gì của hai người. Trong lòng mong nhớ, nàng thưa với cha mẹ, nói là muốn đi ngao du sơn thủy, nhưng thực ra là để nghe ngóng tin tức của Dương Quá. Nàng thực tâm cũng chẳng cần phải gặp mặt cặp vợ chồng này, chỉ cần nghe tin họ hành hiệp ra sao cũng đã thỏa mãn. Thế nhưng từ khi từ biệt, hai người không lộ diện giang hồ, chẳng biết ẩn cư nơi nào. Thành thử Quách Tương đi từ bắc xuống nam, lại từ đông sang tây, tưởng chừng đã đặt chân quá nửa đất trung nguyên, thủy chung vẫn không nghe thấy ai nói đến Thần Điêu đại hiệp Dương Quá cả.

Một hôm nàng đến đất Hà Nam, chợt nhớ ra chùa Thiếu Lâm có một nhà sư tên Vô Sắc là bạn thân của Dương Quá, hồi mình sinh nhật mười sáu tuổi, nể mặt họ Dương nên ông đã sai người đem tặng một món quà. Tuy chưa bao giờ gặp mặt nhà sư này nhưng cũng nên lên hỏi thử một câu, biết đâu ông ta lại rõ tung tích của hai người. Vì thế Quách Tương mới lên chùa Thiếu Lâm.

Đang lúc xuất thân, bỗng nghe thấy từ chòm cây bên cạnh rừng bia truyền ra tiếng leng keng, loảng xoảng và tiếng người niệm kinh Phật:

Thị thời Dục Xoa cộng vương lập yếu, tức ư vô lượng bách thiên vạn ức đại chúng chi trung, thuyết thắng diệu già tha viết: do ái cố sinh ưu, do ái cố sinh bố; nhược li ư ái giả, vô ưu diệc vô bố...[1]

(Khi đó Thế Tôn đứng giữa thiên vạn ức người mà giảng rằng: Vì yêu mà sinh ra buồn phiền, vì yêu mà sinh ra sợ hãi, nếu như dứt được yêu, chẳng buồn cũng chẳng sợ...)

Quách Tương nghe bốn chữ kệ đó, bỗng thấy ngơ ngẩn, trong lòng cũng nhắm theo: "do ái cố sinh ưu, do ái cố sinh bố; nhược li ư ái giả, vô ưu diệc vô bố". Chỉ nghe thấy tiếng loảng xoảng cùng tiếng tụng kinh xa dần.

Quách Tương cúi đầu: "Đề ta hỏi ông ta làm cách nào có thể thoát khỏi tình yêu, làm cách nào để không buồn không sợ?".

Thuận tay nàng buộc lừa vào một gốc cây, vạch lùm cây đuổi theo. Chỉ thấy đằng sau tàn cây là một đường mòn lên núi, có một tảng nhân gánh một đôi thùng lớn, đang đi chậm chậm. Quách Tương rảo bước chạy theo, đến cách nhà sư chừng bảy, tám trượng, bỗng giật mình. Chỉ thấy người đó gánh một đôi thùng sắt lớn, so với thùng gánh nước thường phải hơn gấp đôi, vậy mà trên cổ, cánh tay, cẳng chân còn quân quít đầy xích lớn, mỗi khi đi đứng tiếng kêu loảng xoảng. Hai chiếc thùng không cũng đã đến hơn hai trăm cân, trong lại đầy nước, phải nặng đến kinh người. Quách Tương kêu lên:

- Đại hòa thượng, xin dừng chân, tiểu nữ có điều muốn thỉnh giáo.

Nhà sư đó quay đầu lại, hai người nhìn nhau, đều tỏ vẻ ngạc nhiên. Hóa ra vị hòa thượng đó là Giác Viễn, ba năm trước, hai người đã gặp nhau tại đỉnh Hoa Sơn. Quách Tương biết ông ta tuy tính hơi cổ hủ nhưng nội công tinh thâm, không kém bất cứ cao thủ nào hiện thời, nên nói:

- Tưởng ai hóa ra là Giác Viễn đại sư. Tại sao ông lại ra nông nỗi này?

Giác Viễn khẽ gật đầu, mỉm cười, chấp tay hành lễ, nhưng không trả lời, quay mình bước đi. Quách Tương vội gọi:

- Giác Viễn đại sư, ông không nhận ra tôi sao? Tôi là Quách Tương đây mà!

Giác Viễn quay lại mỉm cười, khẽ gật đầu nhưng không ngừng bước. Quách Tương lại hỏi:

- Ai lấy xích buộc ông vậy? Sao lại hành hạ ông như thế?

Giác Viễn đưa tay trái ra sau đầu xua xua mấy cái, như ám chỉ cô ta đừng hỏi nhiều.

Quách Tương thấy chuyện kỳ quái, lẽ nào không tìm cho ra đầu đuôi? Lập tức cất bước đuổi theo, tính sẽ chặn trước mặt nhà sư. Nào ngờ Giác Viễn tuy toàn thân đầy xích, lại gánh đôi thùng sắt, vậy mà dẫu Quách Tương hết sức chạy, thủy chung vẫn không vượt qua được ông ta. Tính trẻ con của cô gái nổi lên, thi triển khinh công gia truyền, hai chân nhún một cái, người bay vọt lên, vươn tay chụp vào thùng nước. Mắt trông tưởng ra tay ắt sẽ trúng, nào ngờ vẫn còn cách đến hai tấc. Quách Tương kêu lên:

- Đại hòa thượng giỏi thật, nhất định tôi phải đuổi kịp ông mới thôi.

Chỉ thấy Giác Viễn rảo bước đi, tiếng xích sắt leng keng như tiếng nhạc, mỗi lúc một xa về phía sau núi.

Quách Tương đuổi theo một lúc hơi thở đã dồn dập, thế nhưng vẫn cách ông ta đến hơn một trượng, trong lòng không khỏi bội phục: “Cha mẹ ta lúc ở trên núi Hoa Sơn, đã từng nói là vị hòa thượng này võ công cực cao, lúc đó ta không tin, đến nay thử một chuyến, thấy lời hai ông bà quả thật không sai”.

Chỉ thấy Giác Viễn quẹo vào đằng sau một ngôi nhà nhỏ, đổ hai thùng nước vào trong một miệng giếng. Quách Tương hết sức kỳ quái, kêu lên:

- Đại hòa thượng, ông không điên đấy chứ? Đổ nước vào trong giếng để làm gì thế?

Giác Viễn thần sắc bình hòa, lắc đầu. Quách Tương chợt hiểu ra, cười:

- À, hóa ra ông đang luyện một môn nội công rất cao thâm.

Giác Viễn lại lắc đầu lần nữa. Quách Tương hơi bực mình, nói:

- Rõ ràng tôi nghe ông tụng kinh, tức không bị cảm, sao bây giờ không trả lời tôi?

Giác Viễn chấp tay chào, vẻ mặt hơi sượng sùng, không đáp lời, quay đôi thùng đi xuống chân núi. Quách Tương thò đầu nhìn vào trong giếng, chỉ thấy nước trong vắt, không thấy điểm gì đặc biệt, ngẩn ngơ nhìn theo lưng Giác Viễn, lòng đầy nghi hoặc.

Cô ta đuổi theo một hồi thấy đã hơi mệt nên ngồi xuống thành giếng, quan sát phong cảnh bốn bề. Nơi đó cao hơn những tòa nhà trong chùa Thiếu Lâm, nhưng thấy núi Thiếu Thất vươn thẳng lên trời, trải ra như một bức bình phong, bên dưới khói tỏa lung linh, tiếng chuông theo gió vang lại, khiến bao nhiêu nỗi phiền tục bay đi cả. Quách Tương thầm nghĩ: “Người đệ tử của ông hòa thượng này đi đâu, nếu ông ta không nói, ta đi hỏi thiếu niên này vậy”.

Nghĩ vậy cất bước hạ sơn, định đi kiếm đệ tử của Giác Viễn là Trương Quân Bảo hỏi cho ra lẽ. Đi được một quãng, lại nghe tiếng xích leng keng, Giác Viễn lại gánh nước đi tới. Quách Tương lén ra sau một gốc cây, nghĩ thầm:” Để ta rình xem ông ta định làm trò quỷ quái gì”.

Tiếng xích sắt tới gần, chỉ thấy Giác Viễn gánh đôi thùng sắt, tay cầm một quyển sách, chú tâm vào đọc. Quách Tương đợi ông ta đến gần bên, hết sức nhẩy vọt ra, kêu lên:

- Đại hòa thượng, ông đọc sách gì thế?

Giác Viễn thất thanh kêu lên:

- Ôi chà, làm tôi hết hồn, hóa ra là cô.

Quách Tương cười:

- Tưởng ông giả câm, sao bây giờ lại nói được?

Giác Viễn hơi có vẻ sợ hãi, nhìn quanh một lượt, xua tay. Quách Tương hỏi:

- Ông sợ cái gì?

Giác Viễn chưa kịp trả lời, đột nhiên từ trong rừng cây có hai nhà sư mặc áo màu xám tro bước ra, một cao một lùn. Nhà sư cao gầy quất:

- Giác Viễn không giữ giới pháp, dám tự tiện mở mồm nói chuyện với người ngoài chùa, nhất là lại nói chuyện với một thiếu nữ trẻ tuổi? Mau đi gặp thủ tọa giới luật đường.

Giác Viễn lủi thủi, chỉ gật đầu, đi theo hai tăng nhân nọ.

Quách Tương vừa tức, vừa giận, lớn tiếng hỏi:

- Trên đời này sao lại có lẽ luật đâu cấm người ta nói chuyện bao giờ? Tôi quen biết vị đại sư này, tôi nói chuyện với ông ta, việc gì đến các ông?

Nhà sư cao gầy trừng mắt nhìn, nói:

- Từ một nghìn năm nay, chùa Thiếu Lâm không cho phép nữ lưu bước chân vào. Mời cô nương xuống núi, đừng để chúng tôi phải làm phiền.

Quách Tương nổi giận:

- Nữ lưu thì đã sao? Đàn bà con gái không phải người à? Các người tại sao làm khó dễ vị Giác Viễn đại sư này? Đã lấy xiềng xích trói người ta, lại còn không cho người ta nói chuyện?

Nhà sư đó cười nhạt:

- Việc của bản tự, đến hoàng đế cũng chẳng can thiệp được. Không dám để cô nương phải nhọc lòng hỏi đến.

Quách Tương càng giận hơn:

- Vị đại sư này là người thực thà trung hậu, thấy người ta hiền lành, các người hiệp đáp. Hừ hừ, Thiên Minh thiền sư đâu? Vô Sắc, Vô Tướng hòa thượng đâu? Các người đi gọi họ ra đây để ta hỏi họ xem thế là thế nào?

Hai nhà sư nọ nghe thấy thế đều giật mình. Thiên Minh thiền sư là phương trượng của chùa, Vô Sắc thiền sư là thủ tọa La Hán đường, còn Vô Tướng thiền sư là thủ tọa Đạt Ma đường. Ba người địa vị tôn quý nên tăng lữ trong chùa trước nay chỉ gọi là lão phương trượng, thủ tọa La Hán đường và thủ tọa Đạt Ma đường, chứ không dám gọi bằng pháp danh. Ngờ đâu một cô gái trẻ tuổi lại dám lên núi hô hoán thẳng tên như thế.

Hai tăng nhân này đều là đệ tử của thủ tọa giới luật đường, được lệnh tọa sư sai đi giám thị Giác Viễn. Nghe thấy Quách Tương ăn nói không kiêng nể gì ai, nhà sư cao gầy quát:

- Nữ thí chủ nếu còn làm rộn chốn Phật môn thanh tịnh thì đừng trách tiểu tăng vô lễ.

Quách Tương nói:

- Bộ tưởng ta sợ sư sãi các ngươi hay sao? Mau mau tháo dây xích xiềng trói Giác Viễn đại sư ra thì ta để yên, nếu không ta sẽ lôi Thiên Minh lão hòa thượng ra hỏi đấy.

Nhà sư lùn nghe thấy Quách Tương ăn nói lếu láo, bên hông lại đeo đoản kiếm, nên gằn giọng:

- Cô tháo binh khí để lại, chúng tôi không cãi lý với cô, mau xuống núi đi.

Quách Tương tháo đoản kiếm ra, hai tay nâng lên cười nhạt:

- Hay lắm, xin tuân lệnh tôn đài.

Gã sư lùn từ nhỏ xuất gia, trước nay nghe sư bá, sư thúc, sư huynh đều nói là Thiếu Lâm tự là nguồn gốc chung của võ học, lại nghe là dù thanh vọng lớn đến thế nào chẳng nữa, võ lâm cao thủ tài ba đến mấy chẳng nữa, cũng không ai dám đeo binh khí tiến vào trong chùa Thiếu Lâm. Cô gái trẻ tuổi này tuy chưa bước chân vào cổng chùa, nhưng cũng đã thuộc phạm vi của Thiếu Lâm, hẳn là cô ta cũng sợ nên lú rú giao đoản kiếm. Nghĩ thế nên y đưa tay nhận kiếm. Tay gã vừa chạm vào bao kiếm bỗng thấy cánh tay chấn động như bị điện giật. Một luồng sức mạnh từ đoản kiếm truyền lên, hất về phía sau, chân đứng không vững khiến gã ngã bổ chửng. Gã đang đứng tại triền núi dốc, bị ngã liền lộn cộc lăn xuống mấy trượng, may có gượng mới dừng lại được.

Nhà sư cao gầy vừa tức vừa sợ, quát:

- Ngươi ăn tim sư tử, uống mật báo hay sao mà dám tới Thiếu Lâm tự gây rối hả?

Y xoay người lại, tiến lên một bước, tay phải tung ra một chưởng, tay trái cũng đi theo đề lên tay phải, hai tay cùng đánh ra, chính là thế thứ hai mươi tám trong “Sấn Thiếu Lâm” Phiên Thân Phách Kích.

Quách Tương tay cầm cán kiếm, dùng cả kiếm lẫn bao nhằm vai gã điếm tới. Nhà sư hạ vai xuống phản kích, vươn tay chộp lấy bao kiếm. Giác Viễn đứng bên thấy thế hoảng hốt kêu lên:

- Xin đừng động thủ, đừng động thủ! Hãy từ từ nói chuyện phải quấy.

Lúc đó tăng nhân đã nắm được bao, đang định vận kinh đoạt kiếm, chỉ thấy lòng bàn tay bị chấn động, hai cổ tay hơi tê đi, kêu lên một tiếng: “Hồng rồi”, Quách Tương chân trái đã quét ngang, đá y văng xuống sườn núi.

Y bị đòn so với gã sư lùn nặng hơn nhiều, lặn xuống, trên đầu, trên mặt bị va vào đá máu chảy lênh láng, mãi mới ngừng lại được. Quách Tương nghĩ thầm: “Ta lên chùa Thiếu Lâm vốn chỉ muốn dò hỏi tin tức đại ca, vô cớ cùng bọn họ động thủ, xem ra không ổn rồi”.

Liếc mắt thấy Giác Viễn mặt mày buồn thiu đứng tại bên cạnh, nên rút đoản kiếm ra, chặt những xích buộc ở tay ông ta. Tuy đoản kiếm đó không phải là vật hi hữu, quý báu, nhưng cũng là một loại binh khí rất sắc bén, chỉ nghe loảng xoảng mấy tiếng, dây xích đã đứt thành ba khúc. Giác Viễn luôn mồm kêu:

- Không được đâu! Không được đâu!

Quách Tương hỏi lại:

- Cái gì mà không được?

Rồi chỉ tay về phía hai tăng nhân cao lùn đang chạy vào chùa mà nói:

- Hai tên ác hòa thượng đó hẳn là vào chùa phi báo, mình phải chạy ngay. Đồ đệ họ Trương của ông đâu? Dắt cậu ta theo với.

Giác Viễn chỉ xua tay. Bỗng phía sau có tiếng người nói:

- Đa tạ cô nương quan tâm, tôi đang ở đây.

Quách Tương quay lại, thấy đằng sau lưng một thiếu niên chừng mười sáu, mười bảy tuổi, mày rậm mắt to, thân thể cao lớn, nhưng mặt vẫn còn trẻ con, chính là Trương Quân Bảo, người ba năm trước đã gặp trên núi Hoa Sơn. So với bây giờ, cậu ta đã cao lớn hơn nhiều, nhưng dung mạo không thay đổi mấy. Quách Tương mừng quá, vội nói:

- Bọn ác hòa thượng ở đây chèn ép sư phụ ngươi, mình nên chạy ngay đi.

Trương Quân Bảo lắc đầu:

- Không ai chèn ép sư phụ tôi đâu.

Quách Tương chỉ Giác Viễn:

- Hai gã ác hòa thượng đó lấy xích buộc sư phụ ngươi, lại một câu cũng không cho nói, chẳng chèn ép thì là gì?

Giác Viễn nhăn nhó lắc đầu, chỉ xuống chân núi, ý muốn Quách Tương mau mau thoát thân, đừng để bị rắc rối. Quách Tương biết rằng trong chùa Thiếu



Lâm số người võ công cao hơn nàng không biết bao nhiêu, nhưng thấy việc bất bình trước mắt, không thể xuôi tay bỏ qua; lại ngại cao thủ trong chùa chạy ra ngăn trở, nên một tay nắm Giác Viễn, một tay nắm Trương Quân Bảo, dậm chân nói:

- Chạy mau, chạy mau, có chuyện gì xuống núi đã rồi hãy nói cũng được.

Hai người chỉ đứng yên không trả lời. Bỗng thấy cửa chùa ở triền núi bên dưới chạy ra bảy tám tầng nhân, tay cầm tề mi đại côn, kêu lên:

- Con nhỏ mất dạy nào dám đến chùa Thiếu Lâm mà phá phách?

Trương Quân Bảo đưa tay làm loa kêu lớn:

- Các vị sư huynh không được vô lễ, đây là...

Quách Tương hoảng hốt:

- Đừng nói tên tôi ra.

Nàng nghĩ chuyện ngày hôm nay xem chừng không nhỏ, thế nào rồi cũng đồn ra đến tai cha mẹ, nên thêm một câu:

- Bọn mình nên theo đường núi chạy ngay, tuyệt đối đừng đề cập đến tên cha mẹ, bạn bè tôi.

Chỉ nghe thấy sườn núi phía sau cũng có tiếng người la ó, lại thêm bảy tám nhà sư nữa chạy ra. Quách Tương thấy trước sau đều có sư bao vây, nhú mày, trách:

- Các người cứ lừng chà lừng chùng, không có chút khí phách gì của nam nhi, chạy hay không nào?

Trương Quân Bảo nói:

- Sư phụ, cô nương đây có lòng tốt...

Ngay lúc đó, cửa chùa bên dưới lại ra thêm bốn nhà sư áo vàng, pháp phới chạy thẳng lên, tay không cầm binh khí nhưng thân pháp nhanh nhẹn, gió thổi vào áo phật, xem ra võ công không phải tầm thường. Quách Tương thấy tình thế như vậy, xem chừng chạy thoát thân một mình cũng không xong, nên ngưng khí đứng yên, chờ xem chuyện gì xảy ra. Nhà sư chạy đầu đến cách cô ta chừng bốn trượng, lớn tiếng nói:

- Thủ tọa La Hán đường sư tôn truyền rằng, người đến chùa mau bỏ binh khí, xuống lều tranh dưới núi nói rõ sự tình, để nghe pháp dụ.

Quách Tương cười nhạt:

- Gớm, các đại hòa thượng chùa Thiếu Lâm quan cách quá, nghe thật lọt tai. Xin hỏi các đại hòa thượng là quan của hoàng đế Đại Tống, hay là quan của hoàng đế Mông Cổ đấy?

Khi đó đất đai phía bắc sông Hoài không còn thuộc về nhà Đại Tống nữa, khu vực chùa Thiếu Lâm cũng đã thuộc về Mông Cổ từ lâu. Thế nhưng quân Mông nhiều năm qua còn bận công thành Tương Dương chưa được, phải lo điều

binh khiễn tướng không hơi sức đâu mà lo chuyện chùa chiền, nên chùa Thiếu Lâm mọi sự vẫn y như ngày trước.

Gã tăng nhân nghe Quách Tương mỉa mai thật là chua cay, nên không khỏi đỏ mặt, cảm thấy đối với người ngoài mà truyền dụ như vậy quả không ổn, nên chấp tay nói:

- Không biết nữ thí chủ có chuyện gì mà quang lâm tẻ tự, xin để binh nhận, mời xuống vi đình dưới chân núi uống trà nói chuyện.

Quách Tương thấy y đối giọng hòa nhã, nên cũng muốn làm hòa, nên nói:

- Các ông không cho tôi vào chùa thì thôi. Hừ, hay là trong chùa có báu vật, tôi trông thấy sẽ được thơm lây chăng?

Nói rồi liếc nhìn Trương Quân Bảo, nói nhỏ:

- Có chạy hay không thì bảo?

Trương Quân Bảo lắc đầu, nhếch mép về phía Giác Viễn, ý nói muốn ở lại hầu hạ sư phụ. Quách Tương lớn tiếng nói:

- Thế thì thôi ta không lo cho nữa, ta đi đây.

Nói rồi rảo bước chạy xuống núi.

Nhà sư áo vàng đi đầu né sang nhường lối. Người thứ hai và người thứ ba giơ tay ngăn lại, cùng nói:

- Hãy khoan, để binh khí lại.

Quách Tương nhướng mày, tay để lên cán kiếm. Nhà sư thứ nhất nói:

- Chúng tôi không dám giữ binh nhận của nữ thí chủ đâu. Khi xuống đến chân núi, chúng tôi lập tức đem bảo kiếm giao lại. Đây là qui củ của chùa Thiếu Lâm hàng nghìn năm nay, xin lượng thứ cho.

Quách Tương nghe y ăn nói lễ độ, trong lòng thầm tính: “Nếu như mình không để kiếm lại, thế tất phải đánh nhau, ta chỉ có một mình, đâu phải là địch thủ của tăng chùa Thiếu Lâm. Thế nhưng nếu để kiếm lại, chẳng há đem thể diện ông ngoại, cha mẹ, đại ca ca, Long tỉ tỉ bỏ đi sao?”.

Nàng còn đang trù trù chưa quyết, chỉ thấy trước mắt một bóng vàng thấp thoáng, một người thét:

- Đã đeo kiếm đến chùa Thiếu Lâm, lại đả thương người, trên đời này đâu có lý nào như thế.

Kình phong xô tới, năm ngón tay đã chộp lấy bao kiếm. Giá như tăng nhân đó để yên không ra tay, Quách Tương thấy trước mắt tình thế bất lợi, ắt sẽ tạm nhịn cái khí nhất thời, sau sẽ cùng với ông ngoại, cha mẹ bàn luận rồi quay lại tính chuyện. Thế nhưng đối phương đột nhiên ỷ mạnh, chẳng lẽ để y khơi khơi đoạt kiếm sao?

Cầm nã thủ pháp của nhà sư đó quả thực xảo diệu, vừa nắm được bao kiếm, nghĩ là thể nào Quách Tương cũng giựt lại, một hòa thượng cùng một cô gái co co kéo kéo, trông rất bất nhả, nên y vận kinh đẩy sang bên trái, thuận thể lại kéo về bên phải. Quách Tương bị y vừa nắm vừa đẩy như thể quả nhiên không cưỡng lại được phải lỏng tay ra, vội chụp lấy cán kiếm, chỉ soẹt một tiếng, hàn quang lấp lánh. Tăng nhân nọ tay phải tuy cầm được bao kiếm nhưng hai ngón tay trái đã bị đoạn kiếm thuận thể cắt đứt, đau quá phải ném bao kiếm, lui sang một bên.

Chúng tăng nhân thấy đồng môn bị thương, vừa kinh vừa giận, múa trường gươm côn cùng xông lại. Quách Tương nghĩ thầm: “Thôi thì đến đâu thì đến, hôm nay chuyện xem không xong rồi”. Nghĩ rồi sử dụng tài nghệ gia truyền “Lạc Anh kiếm pháp”, vừa múa vừa xông xuống chân núi. Các nhà sư xếp thành ba vòng, chia nhau đỡ gạt.

Lạc Anh kiếm pháp vốn do Hoàng Dược Sư theo Lạc Anh chương pháp mà chế ra, tuy không tinh diệu bằng Ngọc Tiêu kiếm pháp, nhưng cũng là một tuyệt kỹ của đảo Đào Hoa. Chỉ thấy ánh xanh lấp loáng, kiếm hoa từng điểm, như phát phối đang rơi khắp bốn bề. Trong chốc lát đã có hai tăng nhân bị thương. Thế nhưng phía sau lại có mấy nhà sư xông lên, thế từ cao đánh xuống. Nếu theo lý thì Quách Tương không thể nào đương cự nổi, nhưng tăng chúng Thiếu Lâm lấy từ bi làm gốc, không muốn hại đến tính mệnh cô ta, chiêu số đánh ra không dùng sát thủ, chỉ cốt đánh ngã, dạy dỗ một phen, giữ bình khí lại, đuổi xuống chân núi. Thế nhưng Quách Tương kiếm quang mù mịt, không dễ gì tới được gần.

Lúc đầu tăng chúng nghĩ rằng cô gái tuổi còn trẻ, nên coi thường. Đến lúc thấy kiếm pháp tinh kỳ, biết là không thuộc giòng giới danh môn cũng là đồ đệ danh sư, không nên đắc tội, phải ra chiêu dè dặt, một mặt cấp báo cho thủ tọa La Hán đường Vô Sắc thiền sư.

Đang lúc đó, một vị sư già thân thể cao gầy chậm chậm đi tới, hai tay luôn trong tay áo, mỉm cười xem hai bên giao đấu. Hai tăng nhân chạy đến trước mặt ông ta, nói khẽ vài câu. Quách Tương lúc này đã thở hồng hộc, kiếm pháp lạng lạng, kêu lớn:

- Vậy mà dám gọi là nguồn gốc võ công thiên hạ, hóa ra hơn một chục hòa thượng vậy đánh một người, lấy đông thắng ít.

Vị lão tăng đó chính là thủ tọa La Hán đường Vô Sắc thiền sư, nghe vậy, liền nói:

- Mọi người dừng tay!

Những nhà sư nghe thế vội ngưng lại nhảy ra ngoài. Vô Sắc thiền sư nói:

- Cô nương tên họ là gì, lệnh tôn và lệnh sư là ai? Đến chùa Thiếu Lâm chẳng hay có chuyện gì thế?

Quách Tương nghĩ thầm “Ta không nên nói tên họ cha mẹ cho ông ta biết. Việc ta đến chùa Thiếu Lâm để thăm hỏi tin tức của đại ca cũng không thể nói ra cho mọi người nghe được. Mình đã gây rắc rối thế này, cha mẹ và đại ca biết được thế nào cũng rầy rà, chi bằng mình cứ lặng thinh là hơn. “ Vì thế nàng đáp:

- Tên họ tôi không thể cho ông biết được, chẳng qua tôi thấy trên núi phong cảnh đẹp đẽ, nên lên ngắm cảnh đây thôi. Nào ngờ chùa Thiếu Lâm so với nội viện hoàng cung còn khó khăn hơn, chẳng làm gì cũng đòi giữ binh khí người ta lại. Xin hỏi đại sư, tôi đã bước chân vào cổng chùa chưa? Ngày trước Đạt Ma tổ sư truyền võ nghệ, chẳng qua cũng chỉ để cho tăng chúng thân thể khỏe mạnh, khiến việc tu hành cho tinh tiến, nào hay danh tiếng càng to, võ công càng cao, thì cái việc cậy đông cậy mạnh lại càng lớn. Hay lắm, nếu các ông muốn giữ binh khí của tôi, thì tôi để lại, trừ phi giết tôi đi, chứ việc hôm nay đừng tưởng trên giang hồ không ai biết đến.

Cô ta bản chất nhanh mồm khéo miệng, việc này lại không phải hoàn toàn lỗi ở nàng, chỉ một câu khiến Vô Sắc thiền sư cứng họng không trả lời được. Quách Tương nhìn mặt đặt tên, nghĩ thầm: “Việc quấy phá này chính ta mới là người sợ lộ ra ngoài, nhưng xem ra Thiếu Lâm tự còn ngại hơn. Hơn một chục hòa thượng vây đánh một cô gái trẻ tuổi, nghe có gì là hay ho?”. Nghĩ thế bèn hứ một tiếng, ném đoản kiếm xuống đất, quay mình bước đi.

Vô Sắc thiền sư lạng người tiến lên, phát tay áo một cái đã cuộn được thanh kiếm, hai tay cầm lấy lưỡi kiếm, nói:

- Cô nương nếu không nể tình thầy trò chúng tôi, thanh bảo kiếm này xin cầm lại. Lão nạp cung kính tiễn cô xuống núi.

Quách Tương nghe vậy cười đáp:

- Xem ra lão hòa thượng thông đạt tình lý, thế mới gọi là phong phạm của bậc danh gia.

Cô ta thấy mình được thế nên thuận mồm khen Vô Sắc một câu, rồi thò tay nhắc kiếm, bỗng thấy giật mình. Nguyên lai lòng bàn tay đối phương sinh ra một hấp lực, tuy cô ta đã cầm được cán kiếm nhưng không sao nâng lên được. Nàng ra sức vận kinh ba lần nhưng vẫn không sao lấy được đoản kiếm, bèn nói:

- Hay nhỉ, ông định khoe công phu chẳng.

Đột nhiên tay trái vung ra, nhẹ nhàng hướng vào hai huyệt Thiên Đỉnh, Cự Cốt ở bên trái cổ ông ta phát tới. Vô Sắc kinh hãi, né người tránh, khí kinh hơi lỏng ra nên Quách Tương thuận thế mà lấy được đoản kiếm.

Vô Sắc nói:

- Công phu Lan Hoa Phát Huyệt Thủ hay thực. Chẳng hay cô xưng hô Đào Hoa đảo chủ như thế nào?

Quách Tương cười đáp:

- Đào Hoa đảo chủ ư? Tôi gọi ông ta là Lão Đông Tà.

Đào Hoa đảo chủ Đông Tà Hoàng Dược Sư chính là ông ngoại của Quách Tương, tính tình khác người, trước nay vốn không câu nệ lễ phép, thường đùa cô cháu ngoại gọi là Tiểu Đông Tà, Quách Tương liền gọi lại ông ngoại là Lão Đông Tà, Hoàng Dược Sư không những không la rầy, còn tỏ ra hoan hỉ.

Vô Sắc lúc thiếu thời vốn là lục lâm, tuy đã nương thân cửa thiền mấy chục năm tu trì, Phật học uyên thâm, nhưng hào khí xưa vẫn chưa dứt, nếu không làm sao kết bạn được với Dương Quá? Thấy cô gái này không chịu khai sư thừa lai lịch, định thử một chuyện, nên lớn tiếng nói:

- Tiểu cô nương tiếp ta mười chiêu, để xem nhân lực lão hòa thượng thế nào, có nói ra được môn phái của cô chăng?

Quách Tương hỏi lại:

- Nếu như mười chiêu mà không nhìn ra, thì ông tính sao?

Vô Sắc thiền sư lớn tiếng cả cười:

- Nếu như cô nương tiếp được lão nạp mười chiêu, thì cô muốn chuyện gì ta cũng nghe theo.

Quách Tương chỉ Giác Viễn:

- Tôi cùng vị đại sư này trước đây có duyên một lần gặp gỡ, nên muốn thay ông ta cầu chút tình. Nếu như mười chiêu mà ông không nói được sư phụ tôi là ai, chỉ xin ông đáp lời, đừng làm khó dễ vị đại sư này nữa.

Vô Sắc hết sức ngạc nhiên, nghĩ thầm Giác Viễn tính tình ngờ ngờ ngần ngằn, mấy chục năm qua tại Tàng Kinh Các giữ sách, trước nay chưa từng cùng người ngoài giao thiệp, tại sao lại quen được với cô gái này? Bèn nói:

- Chúng tôi vốn đâu có làm khó dễ gì y. Tăng chúng trong chùa phạm giới luật, dù ai cũng vậy, cũng phải chịu phạt chứ đâu phải là làm khó dễ.

Quách Tương bĩu môi, cười:

- Hừ, nói qua nói lại, ông cũng đều né tránh cả.

Vô Sắc vỗ tay một cái, nói:

- Được rồi, theo lời cô. Nếu như lão nạp thua, sẽ thay sư đệ Giác Viễn gánh ba nghìn một trăm linh tám gánh nước. Cô nương lưu ý, ta xuất chiêu đây.

Khi đang nói chuyện, Quách Tương đã thâm tính trong lòng: "Lão hòa thượng này khí ngưng thần tĩnh, võ công cao cường, nếu như để ông ta xuất chiêu, ta ắt phải hết sức chống đỡ, không thể nào không lộ võ công của cha mẹ mình ra. Chi bằng ta chiếm tiên cơ, đánh ra mười chiêu liền". Nghe ông ta vừa nói hai câu "Cô nương lưu ý, ta xuất chiêu đây" nên không đợi ông ta ra quyền cước, nghe vèo một tiếng đoản kiếm đã nhắm thẳng vào ngực đâm tới, sử dụng một chiêu trong Lạc Anh kiếm pháp của đảo Đào Hoa, tên là Vạn Tử Thiên Hồng, mũi kiếm đâm ra liên tiếp rung động, để cho đối thủ không biết công vào

chỗ nào. Vô Sắc biết là lợi hại, không dám trả miếng, nên chỉ nghiêng mình tránh ra.

Quách Tương lại kêu: “Chiêu thứ hai này”, đoán kiếm quay lại, từ dưới đâm lên trên, chính là một chiêu trong kiếm pháp phái Toàn Chân tên là Thiên Thần Đảo Huyền. Vô Sắc nói:

- Hay lắm, đó là Toàn Chân kiếm pháp.

Quách Tương nói:

- Chưa hẳn thế đâu!

Đoản kiếm vừa đâm vào khoảng không, thấy Vô Sắc phản thủ vi công, đưa tay ra toan nắm lấy cổ tay mình, trong lòng hơi sợ: “Lão hòa thượng quả nhiên giỏi thực, trong khi kiếm chiêu hung hiểm như thế, vậy mà dám đưa tay không ra công kích”. Vừa thấy bàn tay ông ta đến trước mặt, đoản kiếm vội vàng vung lên mấy vòng, sử dụng chiêu Ác Cầu Lan Lo[2] thuộc chữ Phong trong Đả Cầu Bồng Pháp.

Cô ta từ nhỏ vẫn thường giao hảo với bang chủ tiền nhiệm Cái Bang là Lỗ Hữu Cước, cùng nhau uống rượu đánh đố, có khi còn cùng y tỉ thí võ nghệ. Tuy Cái Bang có qui củ, Đả Cầu Bồng Pháp là thần kỹ trấn bang, không phải bang chủ không được truyền thụ, nhưng khi Lỗ Hữu Cước sử dụng, Quách Tương cũng học lóm được một chiêu nửa thức. Huống gì mẹ nàng Hoàng Dung là bang chủ tiền nhiệm, bang chủ hiện tại Gia Luật Tề là anh rể nàng, môn Đả Cầu Bồng Pháp này nàng xem không biết bao nhiêu lần. Tuy không rõ quyết khiếu bên trong nhưng cứ nhái theo cách thức đánh ra, cũng làm cho người ta kinh hãi.

Ngón tay Vô Sắc vừa sắp chạm đến cổ tay nàng, bỗng thấy bạch quang lấp loáng, thế kiếm đâm tới hết sức thần diệu, năm ngón tay suýt bị chặt đứt, nhưng vì ông ta võ công trác tuyệt, biến chiêu thật nhanh, trong lúc nguy cấp nhảy lùi về sau hai bước, nhưng nghe soẹt soẹt, ống tay áo bên trái đã bị đoản kiếm cắt rách một đường dài. Vô Sắc thiên sư nhìn chỗ áo rách mà mặt mày biến sắc, lưng toát mồ hôi lạnh.

Quách Tương rất lấy làm đắc ý, cười hỏi:

- Cái đó là kiếm pháp gì thế?

Thực ra trong thiên hạ không có loại kiếm pháp đó, vốn nàng chỉ học lén được một thế Đả Cầu Bồng Pháp, dùng lẫn vào trong, nhưng Đả Cầu Bồng Pháp quá ư ảo diệu, tuy nàng dùng chẳng đi đến đâu, nhưng cũng làm cho một vị cao tăng Thiếu Lâm danh tiếng lẫy lừng hết sức nghi hoặc, không biết phải đối đáp thế nào cho phải.

Quách Tương nghĩ thầm: “Ta chỉ cần sử dụng vài chiêu Đả Cầu Bồng Pháp là thế nào cũng đánh bại được lão hòa thượng này, tiếc rằng ngoài thế này ra, ta không biết thêm thức nào nữa”.

Không đợi cho Vô Sắc nghỉ mệt, đoàn kiếm lại vung lên nhẹ nhàng đâm tới, tư thái phiêu phiêu như tiên, mũi kiếm nhắm hạ bàn đôi phương điểm liên tiếp mấy nhát, chính là một thế học trong Ngọc Nữ kiếm pháp của Tiểu Long Nữ tên là Tiểu Viên Nghệ Cúc (trồng cúc trong vườn nhỏ).

Ngọc Nữ kiếm pháp vốn do nữ hiệp Lâm Triều Anh sáng tác, không những kiếm chiêu lăng lệ mà tư thế lại thoát tục, phong nhã, chúng tăng chưa nhìn thấy bao giờ, khiến vừa kinh hãi lại vừa vui mừng. Đạt Ma kiếm pháp, La Hán kiếm pháp của chùa Thiếu Lâm đều theo đường cương mãnh, còn Ngọc Nữ kiếm pháp đã rất ít xuất hiện trên giang hồ, bản chất so với kiếm pháp của Thiếu Lâm hoàn toàn tương phản. Thực ra nếu cứ kiếm pháp mà luận, vị tất đã thắng được các lộ kiếm thuật Thiếu Lâm, chỉ vì thoát nhìn, trông hết sức đẹp mắt, chẳng khác gì trong kinh Phật viết là: dung nghi uyển mị, trang nghiêm hòa nhã, đoan chính khả hi, quan giả vô yếm (hình dung ảo ảo, trang nghiêm hòa nhã, đoan chính càng nhìn càng vui, xem không biết chán).

Vô Sắc thiên sư thấy kiếm thuật vừa tinh diệu, vừa mỹ lệ cũng muốn xem thêm thức khác, nên né mình tránh ra, chờ nàng đánh thêm. Bồng Quách Tương đối kiếm chiêu, chạy qua đông lại nhảy sang tây, liên tiếp đâm ra mấy nhát. Trương Quân Bảo đứng bên nhìn mà xuất thần, bồng kêu “Ồ” một tiếng. Nguyên lai chiêu Quách Tương vừa sử dụng là chiêu Tứ Thông Bát Đạt, ba năm trước trên đỉnh núi Hoa Sơn, Dương Quá đã dạy cho Trương Quân Bảo, Quách Tương đứng ở bên cạnh xem, nay đem ra sử dụng. Thế nhưng lúc đó Dương Quá dạy Trương Quân Bảo là chưởng pháp, bây giờ Quách Tương lại biến thành kiếm pháp, tuy uy lực kém đi mấy phần, nhưng cũng rất tinh kỳ, khiến Vô Sắc trong lòng phải thâm kinh hãi.

Tính ra, Quách Tương đã sử dụng năm chiêu nhưng Vô Sắc chưa nhìn ra chút đầu mối nào. Khi còn trẻ, ông ta tung hoành giang hồ, lịch duyệt nhiều, mười mấy năm qua giữ chức thủ tọa La Hán đường, lại càng gia tâm nghiên cứu các nhà, các phái, so sánh võ công của chùa với bên ngoài, lấy trường bổ đoản, sửa lại những chỗ còn khiếm khuyết. Thành ra ông ta rất tự tin, nghĩ rằng dù cao nhân phương nào, chỉ cần vài chiêu là có thể nhìn ra lai lịch. Ông ta ước định với Quách Tương mười chiêu, là đã tính già lắm rồi. Nào ngờ cha mẹ, thầy bạn của Quách Tương đều là đệ nhất lưu cao thủ đương thời, chỉ cần sử dụng võ công mỗi người một chiêu, chỗ này một chút, chỗ kia một chút đã khiến cho Vô Sắc hoa cả mắt, rối cả trí, còn nói gì đến chuyện nói ra môn phái.

Khi tám thức, bốn đường kiếm của chiêu Tứ Thông Bát Đạt vừa chấm dứt, Vô Sắc nghĩ thầm: “Nếu như ta cứ để cho cô ta xuất chiêu, chỉ e rằng quái chiêu sẽ liên miên bất tuyệt, nói chi mười chiêu, đến một trăm chiêu chắc gì đã tìm ra manh mối. Chỉ có cách là ta tấn công mãnh liệt, cô ta không thể không giở võ công bản môn ra chống đỡ”.

Lập tức chuyển thân qua bên trái, tung ra một chiêu Song Quán Thủ, hồ khẩu hai nắm tay chầu vào nhau, vẽ thành một hình vòng, đánh thẳng vào.

Quách Tương thấy kinh lực của ông ta rất mạnh, không dám chống đỡ, uốn mình một cái đã theo khoảng trống giữa hai cánh tay đối phương mà lọt ra ngoài. Trước đây cô đã từng thấy Anh Cô đấu với Dương Quá tại Hắc Long Đàm, thế yếu không chống nổi mạnh nên đã sử dụng Nê Thu Công (công phu con trạch ở trong bùn) để thoát thân, nay cũng theo như thế. Tuy thân pháp và công phu của cô không bằng Anh Cô, nhưng Vô Sắc thiền sư vốn không định tâm dùng sát thủ, nên để cho Quách Tương nhẹ nhàng thoát ra.

Vô Sắc cất tiếng khen:

- Thân pháp hay lắm, tiếp thử một chiêu nữa xem nào!

Tả chưởng xòe ra, cùi chỏ thu vào ngực, hổ khẩu hướng lên trời, chính là thế Hoàng Oanh Lạc Giá trong Thiếu Lâm quyền. Ông là võ học đại sư của chùa Thiếu Lâm, thân phận hai bên bất đồng, tuy sở học bác tạp hơn Quách Tương nhiều, nhưng mỗi chiêu, mỗi thức sử dụng đều thuần chính võ công bản môn. Thiếu Lâm quyền rất rộng lớn, thoát xem bình thường không có gì lạ nhưng luyện đến chỗ tinh thâm, uy lực thật không biết đến chừng nào.

Bàn tay trái của ông vừa xòe ra, Quách Tương đã thấy thượng bán thân bị lọt vào trong chưởng lực, vội vàng xoay kiếm lại, dùng cán kiếm thay ngón tay, sử dụng một chiêu Nhất Dương Chỉ học lõm đợc của Võ Tu Văn, dùng kinh điểm ba huyệt Uyển Cốt, Dương Cốc, Dưỡng Lão trên cổ tay Vô Sắc. Thực ra công phu điểm huyệt Nhất Dương Chỉ nàng chỉ học đợc chút vỏ bên ngoài, rất là thô thiển. Thế nhưng một chỉ điểm ba huyệt chính là tinh yếu của công phu này.

Trước đây Nhất Dương Chỉ của Nhất Đẳng đại sư vang danh thiên hạ, Vô Sắc thiền sư dĩ nhiên phải biết. Khi Quách Tương vừa xuất chiêu, ông kinh hãi, vội vàng rút tay về. Kỳ thực, nếu như Vô Sắc cứ để yên cho Quách Tương điểm ba huyệt đạo, sẽ thấy ngay là Nhất Dương Chỉ của nàng là giả, nhưng trong lúc hai bên toàn lực tương đấu, ông đâu dám đem danh tiếng cả đời mình ra thử.

Quách Tương đắc ý cười:

- Đại hòa thượng cũng biết là lợi hại nhỉ?

Vô Sắc chỉ hừ một tiếng, đánh ra chiêu Đơn Phụng Triều Dương. Chiêu này hai tay mở rộng, giơ từ cao đánh xuống, kinh lực ào ào tràn tới. Thanh đoản kiếm trong tay Quách Tương cảm không nổi tuột khỏi tay rơi xuống đất. Nàng biết là đối phương không nở ra tay hạ sát thủ, nên không kinh hoảng, song chưởng đan chéo vào nhau, dường như có dường như không, chính là lộ thứ năm mươi bốn có tên Diệu Thủ Không Không, trong bảy mươi hai đường Không Minh Quyền, kiệt tác đặc ý của Lão Ngoan Đồng Chu Bá Thông.

Đường quyền này do Chu Bá Thông tự sáng tác, chưa lưu truyền trong giang hồ, nên tuy Vô Sắc kiến thức uyên bác nhưng cũng không biết đến. Ông liền vẽ song chưởng thành hình vòng cung, đánh ra chiêu Thiên Hoa Thất Tinh, nhanh như điện đã tràn tới bao phủ chưởng lực của Quách Tương. Nếu Quách Tương



không dùng nội lực chống đỡ, tay sẽ bị bẻ quặt về sau, gãy thành hai đoạn. Thiên Hoa Thất Tinh là một chiêu cơ bản trong công phu Thiếu Lâm, trông tưởng chậm nhưng thật là nhanh, tưởng nhẹ nhưng thật là nặng. Chiêu này tuy là tư thức trong Sấm Thiếu Lâm nhưng ý kinh nội lực lại từ tinh yếu trong Thần Hoa Thiếu Lâm mà ra.

Quách Tương thủ chưởng bị không chế, nghĩ thầm: “Không lẽ ông dám đánh gãy xương tay ta ư?”

Thuận thế giơ tay lên, dùng chiêu Thiết Bò Phiến Thủ, lấy chưởng đối chưởng phản kích lại. Chiêu này nòng học của vợ Võ Tu Văn là Hoàn Nhan Bình, vốn do Thiết Chưởng Thủy Thượng Phiêu Cừu Thiên Nhận truyền lại. Thiết Chưởng Công là võ công cương mãnh hạng nhất trong mọi môn phái, Vô Sắc thiền sư chuyên nghiên cứu chưởng pháp, lẽ nào không biết. Vừa thấy cô gái sử dụng chưởng pháp của Thiết Chưởng Bang, ông giật nảy mình, vội vàng thu chưởng lại, một là không muốn cô ta bị thương, hai là đối với Thiết Chưởng Công cũng có ba phần e ngại. Ông ta là người trung hậu, thấy Quách Tương mỗi chiêu mỗi thức đều đầu ra đầy, không nghĩ rằng một cô gái mới hai mươi tuổi đầu không thể nào học được nhiều như thế, nên nhảy lùi lại nửa trượng.

Quách Tương thản nhiên mỉm cười:

- Ra chiêu thứ mười đây, ông xem tôi ở môn phái nào?

Tay trái giơ lên, thân hình hơi chồm tới, tay phải luồn vào toan chộp lấy cằm của Vô Sắc. Vô Sắc cùng chúng tăng không nhận được phải ngạc nhiên kêu ò một tiếng. Chiêu đó có tên là Khổ Hải Hồi Đầu, chính là một chiêu trong La Hán Quyền của phái Thiếu Lâm chính tông, môn phái khác không có được. Dụng ý của chiêu này là tay trái ấn đầu đối phương, tay phải đỡ lấy cằm, vặn một cái, nặng ắt gãy cổ, nhẹ cũng trật khớp, là một chiêu sát thủ rất lợi hại. Vô Sắc thiền sư thấy cô ta giở một chiêu trong La Hán Quyền, thật chẳng khác nào múa búa trước cửa Lỗ Ban, đem Hiếu Kinh đọc cho Khổng Tử nghe, nghĩ vừa bực mình, vừa tức cười. Pho quyền pháp này ông đã thành thục từ mấy chục năm trước, luyện đã đến mức không còn phải suy nghĩ, ra chiêu là ra, dù có đang nằm ngủ cũng có thể giải được chiêu này. Ông nghiêng người bước qua một bên, tay trái đặt ngang mặt Quách Tương, vươn một cái đã nắm được vai phải, tay trái nhanh như chớp luồn ra sau cổ. Chiêu này tên là Hiệp Sơn Siêu Hải, là chiêu để giải thế Khổ Hải Hồi Đầu có một không hai, hai tay vừa ra là đã nâng ngang địch nhân lên khỏi mặt đất. Đúng ra thì Quách Tương có thể theo đó mà sử dụng thế Bàn Trửu, nắm ngược lại cùi chỏ đối phương để thoát thân, lại còn có thể chế ngự địch được nữa, nhưng Vô Sắc thiền sư phản công quá nhanh, chỉ trong chớp mắt, đã nhắc bổng nàng lên. Quách Tương hai chân rời khỏi mặt đất, còn thi triển công phu nào được, dĩ nhiên thua rồi.

Vô Sắc thiền sư thuận tay chế ngự Quách Tương nhưng bỗng giật mình: “Chao ôi! Ta chỉ mong thủ thắng, nhưng không nghĩ đến việc tìm ra sư thừa môn phái của cô ta. Trong mười chiêu, cô ta sử dụng mười môn quyền pháp

khác nhau, biết gọi là môn phái nào? Không thể nói cô ta thuộc phái Thiếu Lâm”.

Quách Tương ra sức giãy dụa, la lối:

- Thả tôi ra!

Chỉ nghe một tiếng cạch, từ trong người cô một vật gì rơi ra. Quách Tương lại kêu tiếp:

- Lão hòa thượng, có buông tôi ra không nào?

Vô Sắc thiền sư coi chúng sinh bình đẳng, không nói gì nam nữ không phân biệt, mà cả đến ngựa bò heo chó, ông cũng coi như nhau, cười đáp:

- Tuổi tác lão nạp đáng ông nội của cô rồi còn ngại gì nữa?

Nói rồi hai tay nhẹ nhàng hất ra, ném Quách Tương ra ngoài hai trượng. Phen này động thủ, tuy Quách Tương bị khống chế nhưng trong mười chiêu Vô Sắc cũng không nhận ra được cô ta thuộc môn phái nào, đang toan mở lời nhận thua, vừa cúi đầu, bỗng thấy dưới đất cái gì đen sì, nhìn kỹ hóa ra hai pho tượng la hán bằng sắt.

Quách Tương vừa đặt chân chầm đất, hỏi liền:

- Lão hòa thượng, ông có nhận thua chưa?

Vô Sắc ngừng đầu lên, mặt mày tươi tỉnh, cười đáp:

- Tại sao ta lại thua? Ta biết lệnh tôn là đại hiệp Quách Tĩnh, lệnh đường là nữ hiệp Hoàng Dung. Đào Hoa đảo Hoàng đảo chủ là ông ngoại của cô. Phương danh Quách nhị tiểu thư, chỉ có một chữ Tương lấy từ hai chữ Tương Dương. Lệnh tôn học từ Giang Nam thất quái, Đào Hoa đảo chủ, Cửu Chỉ thần cái, và phái Toàn Chân. Quách nhị tiểu thư gia học uyên nguyên, thân thủ quả nhiên không giống người thường.

Ông nói một hồi khiến Quách Tương đứ người, trợn tròn đôi mắt, một hồi lâu không nói được câu nào, nghĩ thầm: “Lão hòa thượng này quả nhiên tà môn, ta đánh mười chiêu lung tung như thế mà ông ta vẫn nhận ra được”.

Vô Sắc thiền sư thấy cô ta ngỡ ngẩn, cười hì hì nhặt đôi la hán bằng sắt lên, nói:

- Quách nhị cô nương, lão hòa thượng không lừa cô bé con đâu. Ta nhận ra cô là ở đôi la hán này. Dương đại hiệp vẫn mạnh khỏe chứ, lâu nay cô có gặp ông ta không?

Quách Tương sững người, nhưng hiểu ra ngay, nói liền:

- À, thì ra ông chính là Vô Sắc thiền sư, đôi la hán sắt này chính ông gửi tặng cho tôi làm quà sinh nhật, nên đã nhận ra. Ông có gặp đại ca của tôi và Long tỉ

tử không? Tôi đi lên đây chính là mong gặp được ông để hỏi thăm tin tức hai người. Ôi, ông không hiểu ra, tôi nói đại ca ca và Long tử tử là nói đến vợ chồng đại hiệp Dương Quá đó.

Vô Sắc nói:

- Năm trước, Dương đại hiệp có ghé tệt tự chuyện trò ít ngày, cùng lão hòa thượng rất tương đắc. Về sau nghe tin ông ta kháng địch tại thành Tương Dương, lão nạp vâng lệnh Dương đại hiệp, lập được chút công lao nho nhỏ. Không hiểu lúc này ông ta ở đâu?

Cả hai người đều hỏi tin tức Dương Quá, ông hỏi một câu, tôi hỏi một câu, chẳng ai trả lời câu hỏi của người kia. Quách Tương thần thờ một hồi, rồi nói:

- Ông cũng chẳng biết đại ca tôi ở đâu ư? Vậy thì ai biết được bây giờ?

Nàng định thần lại nói tiếp:

- Ông là bạn thân của đại ca tôi, thảo nào võ công cao minh như vậy. Ô, tôi chưa cảm ơn ông đã gửi quà sinh nhật, hôm nay xin cảm tạ vậy.

Vô Sắc cười đáp:

- Bọn mình thật đúng là không đánh nhau thì không biết là người quen. Khi nào cô gặp Dương đại hiệp, đừng có mách là lão hòa thượng cậy lớn hiệp bé.

Quách Tương lặng nhìn ngọn núi ở xa xa, lẩm bẫm một mình:

- Không biết đến bao giờ mới gặp lại được anh ta!

Hồi Quách Tương sinh nhật mười sáu tuổi, Dương Quá nảy ra một ý tưởng ngộ nghĩnh, mời hết thầy đồng đạo giang hồ tụ tập tại Tương Dương để chúc mừng. Khi đó vô số võ lâm cao thủ trong cả hắc đạo lẫn bạch đạo, nể mặt Dương Quá nên đến chúc thọ. Người nào bạn quá không đi được thì cũng phái người đem quà quý giá đến biếu. Vô Sắc thiền sư sai người mang đến một đôi la hán đúc bằng sắt rất tinh xảo. Đôi la hán này trong bụng có máy, lên dây cót là có thể đấu với nhau một bài Thiếu Lâm La Hán quyền. Hơn một trăm năm trước, một dị tăng trong chùa đã hao phí không biết bao nhiêu tâm huyết mới chế tạo được, thực khéo léo không gì sánh bằng. Quách Tương thích lắm, lúc nào cũng mang theo trong người, không ngờ hôm nay từ trong bọc rơi ra, khiến cho Vô Sắc thiền sư nhận ra thân phận. Chiêu quyền pháp Thiếu Lâm sau cùng nàng sử dụng chính là học từ đôi la hán này.

Vô Sắc cười nói:

- Tuân theo qui củ của tệt tự từ trước tới nay, không dám mời Quách nhị cô nương vào chùa vãn cảnh, xin mở lượng bao dung.

Quách Tương điềm nhiên đáp:

- Không sao cả, điều tôi muốn hỏi ông, thì cũng đã hỏi rồi.

Vô Sắc lại chỉ Giác Viễn:

- Còn chuyện Giác Viễn sư đệ đây, từ từ ta sẽ giải thích cho cô nương nghe. Thôi thế này, để lão hòa thượng tiễn cô xuống núi, mình tìm một quán ăn, để lão đứng mời cô uống một bữa rượu, cô nghĩ thế nào?

Vô Sắc thiền sư tại chùa Thiếu Lâm địa vị hết sức cao, vậy mà đối với một cô gái nhỏ lại hết sức tôn kính, đã thân tiễn nàng xuống núi, lại còn đứng mời ăn, nên chúng tăng nghe vậy đều lấy làm lạ.

Quách Tương nói:

- Đại sư không việc gì phải khách sáo thế. Tiểu nữ ra tay không biết nặng nhẹ, khiến đắc tội cùng mấy vị hòa thượng, không bắt tội là may. Nay xin từ biệt, mong có dịp sẽ gặp lại.

Nói xong cúi mình thi lễ, rồi quay xuống núi. Vô Sắc cười:

- Cô không muốn tôi đưa tiễn, nhưng tôi lại muốn. Sinh nhật cô nương năm trước, lão hòa thượng vâng lệnh Dương đại hiệp đi đốt lương thảo của quân Mông Cổ tại Nam Dương, sau khi lửa cháy, về chùa ngay, không đến Tương Dương chúc mừng được, trong lòng vẫn thấy chưa an. Hôm nay có dịp quang lâm tậ tự, nếu không cung kính tiễn đưa ba mươi dặm, thì còn là gì đạo tiếp đãi quý khách?

Quách Tương thấy ông ta thành ý, lại thấy ngôn ngữ hào sảng, nên cũng muốn cùng ông ta kết bạn vong niên, nên chỉ mỉm cười, nói:

- Thế thì đi vậy!

Hai người song hành cùng xuống núi, đi qua một tòa nhà tranh, bỗng nghe đằng sau có tiếng chân người vọng đến. Quay lại, chỉ thấy Trương Quân Bảo đi lảng lảng ở đằng xa, không dám tới gần. Quách Tương cười:

- Trương huynh đệ, cậu cũng tiễn khách xuống núi đây ư?

Trương Quân Bảo đỏ mặt, chỉ đáp cụt lủn:

- Vâng!

Vừa lúc ấy, từ cửa trước một tăng nhân rào bước chạy xuống. Y xem ra thì triển toàn lực khinh công nên trông rất gấp rút. Vô Sắc hơi nhíu mày, nói:

- Làm gì mà hốt hoảng quá vậy?

Nhà sư đó chạy đến trước mặt Vô Sắc, cúi chào xong nghiêng người nói nhỏ mấy câu. Vô Sắc biến sắc, nói lớn:

- Có chuyện như vậy sao?

Tăng nhân nói:

- Phương trượng mời thủ tọa về chùa thương nghị.

Quách Tương thấy vẻ mặt Vô Sắc xem chừng khó xử, biết là trong chùa ắt có chuyện khẩn cấp, nên nói:

- Lão thiền sư, chuyện giao thiệp bạn bè, cốt là ở lòng, chứ những lễ thói phạm tục có đáng gì! Ông có chuyện xin cứ về. Sau này có dịp gặp lại, có duyên giải câu, mình lại uống rượu, luận võ, có gì mà không được?

Vô Sắc mừng nói:

- Thảo nào Dương đại hiệp coi trọng cô như thế, cô quả là bậc nhân trung anh tuấn, nữ trung trượng phu, lão hòa thượng muốn được cùng cô kết làm bạn.

Quách Tương mỉm cười:

- Ông là bạn của đại ca tôi, thì cũng là bạn của tôi rồi.

Thế rồi hai người thi lễ từ biệt. Vô Sắc quay trở về chùa. Quách Tương đi theo con đường nhỏ đi xuống núi, Trương Quân Bảo lẽo đẽo đi sau, cách chừng năm sáu bước, không dám đi ngang hàng. Quách Tương hỏi:

- Trương huynh đệ, vì có gì mà bọn họ lại hiệp đáp sư phụ của cậu thế? Sư phụ cậu nội công tinh thâm, sao lại sợ họ?

Trương Quân Bảo tiến lên hai bước đáp:

- Trong chùa giới luật tinh nghiêm, ai ai trong tăng chúng nếu như phạm tội đều bị phạt cả, chứ đâu phải cố ý hiệp đáp sư phụ đâu.

Quách Tương lấy làm lạ, hỏi lại:

- Sư phụ cậu là người chính nhân quân tử, trong thiên hạ đâu có mấy ai tốt như ông ấy, mà lại phạm tội gì? Chắc là ông ấy chịu phạt giùm người khác, nếu không, chắc là bị phạt lắm rồi?

Trương Quân Bảo thở dài:

- Nguyên ủy chuyện này cô nương cũng đã biết rồi, chính là vì bộ Lăng Già[3] kinh.

Quách Tương nói:

- À, có phải là cuốn kinh mà hai gã Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây ăn trộm đó không?

Trương Quân Bảo nói:

- Chính đó. Hôm đó trên đỉnh Hoa Sơn, tiểu nhân được đại hiệp Dương Quá chỉ điểm, tự tay khám toàn thân hai gã đó, nhưng khi xuống núi rồi, không còn thấy tung tích gì của họ cả. Thầy trò chúng tôi không còn biết gì hơn, chỉ còn về chùa bẩm báo phương trượng. Bộ Lăng Già kinh là do chính tay tổ sư Đạt Ma

viết ra, thủ tọa giới luật đường trách sư phụ tôi giữ kinh không cẩn thận, đã làm mất bảo vật vô giá đó, nên phạt thật nặng, âu cũng là chuyện phải thôi.

Quách Tương thở dài một tiếng:

- Việc xử tội sám hối như thế, sao lại phải được.

Tuy nàng chỉ lớn hơn Trương Quân Bảo vài tuổi nhưng đã tự coi như đàn chị, nên hỏi thêm:

- Nếu chỉ như thế, tại sao lại không cho sư phụ cậu không được nói năng gì?

Trương Quân Bảo nói:

- Đó là giới luật truyền từ đời này sang đời khác của chùa, hễ gánh nước, không được nói chuyện. Tôi nghe các vị lão thiền sư trong chùa nói là, tuy là bị phạt, nhưng thực ra đối với người có tội rất tốt. Nếu như không nói chuyện, việc tu tập càng mau tinh tiến, còn trên vai gánh nước, làm cho thể phách cường tráng.

Quách Tương cười:

- Nếu nói như thế, sư phụ cậu không phải chịu phạt, mà lại là đang luyện công, còn tôi thì đúng là nhiều chuyện.

Trương Quân Bảo vội nói:

- Lòng tốt của cô nương, thầy tôi và tôi mười phần cảm kích, vĩnh viễn không dám quên.

Quách Tương thở nhẹ một hơi, nghĩ thầm: “Vậy mà người đời đã quên hẳn ta rồi”. Bỗng nghe thấy trong rừng có tiếng lừa kêu, chính là con lừa đen đang ăn cỏ. Quách Tương nói:

- Trương huynh đệ, cậu không cần phải tiễn tôi xa hơn nữa.

Nàng chu miệng huýt một tiếng, gọi con lừa lại gần. Trương Quân Bảo vẫn còn lưu luyến chưa muốn rời, nhưng cũng không biết chuyện gì để nói.

Quách Tương lấy đôi thiết la hán trong bọc ra, nói:

- Ta cho cậu cái này, cầm lấy đi.

Trương Quân Bảo ú ớ:

- Tôi... tôi...

Quách Tương đặt đôi la hán vào tay y, nhún người một cái, đã nhảy lên lưng lừa. Đột nhiên tại bậc đá trên sườn núi có tiếng người gọi:

- Quách nhị cô nương, xin dừng chân.

Chính là Vô Sắc thiền sư từ cửa chùa chạy xuống. Quách Tương nghĩ thầm:

- Lão hòa thượng này thật câu nệ đa lễ, việc gì mà phải nhất định đưa tiễn ta?

Vô Sắc đi rất nhanh, chỉ nháy mắt đã đến trước mặt Quách Tương. Ông ta nói với Trương Quân Bảo:

- Người về chùa đi, đừng chạy lăng quăng trong núi.

Vô Sắc đợi y đi khỏi, lấy trong tay áo ra một tờ giấy, nói:

- Quách nhị cô nương, cô xem có biết ai viết giấy này không?

Quách Tương xuống lừa, tiếp lấy nhìn qua, hóa ra là một tờ hoa tiên vẫn dùng đề thơ, trên có hai hàng chữ lằng ngoằng:

Võ công phái Thiếu Lâm, xưng hùng Trung Nguyên, Tây Vực đã lâu. Mười ngày sau, Côn Lôn Tam Thánh sẽ đến lĩnh giáo.

Nét bút rất cứng cõi. Quách Tương hỏi:

- Côn Lôn Tam Thánh là ai thế, ba người này khẩu khí xem chừng phách lối lắm nhỉ?

Vô Sắc nói:

- Hóa ra là cô nương không quen biết những người này.

Quách Tương lắc đầu:

- Tôi không biết, mà cả cái tên Côn Lôn Tam Thánh cũng chưa nghe cha mẹ tôi nói đến bao giờ.

Vô Sắc nói:

- Cái đó mới là lạ.

Quách Tương hỏi:

- Lạ là thế nào?

Vô Sắc đáp:

- Cô nương với ta nhất kiến như cố, có nói thật cho cô biết cũng không sao. Cô nương thử đoán xem tờ giấy này từ đâu mà có?

Quách Tương nói:

- Phải chăng Côn Lôn Tam Thánh sai người mang đến?

Vô Sắc đáp:

- Nếu như sai người mang đến thì không có gì kỳ quái. Người đời thường nói là cây cả gió to, chùa Thiếu Lâm mấy trăm năm nay vẫn được gọi là võ học chi nguyên, nên không lúc nào không có cao thủ đến thử tài. Mỗi khi có nhân vật võ lâm đến, chúng tôi đều hết sức tử tế, nói đến chuyện tỉ võ đều từ chối. Đã là người tu hành phải tránh sân nộ, không thể sinh cường tranh thắng. Còn nếu ngày nào cũng đánh nhau với người ta, thì nói là đệ tử của Phật sao được?

Quách Tương gật đầu:

- Phải lắm!

Vô Sắc nói tiếp:

- Ngặt một nỗi võ sư đã lên đến trên chùa, nếu như không hiển được chút thân thủ thì chẳng cam lòng. La Hán đường của Thiếu Lâm chính là để tiếp những võ sư bên ngoài đến viếng cảnh chùa.

Quách Tương cười:

- Hóa ra đại hòa thượng giữ chức vụ đi đánh nhau với người ngoài.

Vô Sắc sùng sùng:

- Võ sư đến đây dù cao cường đến đâu, thì bản đường đệ tử cũng có thể đảm đương được cả, không cần phải đến lão hòa thượng ra tay. Hôm nay vì chúng cô nương thân thủ bất phàm, nên lão mới thử một chút.

Quách Tương cười đáp:

- Hóa ra đại sư coi trọng tôi quá.

Vô Sắc nói:

- Không phải đến đây để nói chuyện đó với cô đâu. Không dám dấu, tờ giấy này chúng tôi lấy từ bàn tay pho tượng Hàng Long La Hán ở La Hán Đường.